

Số: 28/QĐ-TA

Trạm Tấu, ngày 31 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Hà - Chủ tọa phiên họp;
- Thư ký phiên họp:* Bà Lù Thị Minh.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 28/QĐ-TA ngày 23 tháng 10 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Sùng A S, tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh ngày 07 tháng 4 năm 1974.

Số căn cước công dân: 015074007798; cấp ngày: 20-7-2021; nơi cấp: Cục C06-BCA;

Dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không.

Nguyên quán: Xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn PK, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông Sùng A C và bà Mùa Thị P.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Sùng A S vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lại Trọng Nghĩa - Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái:* Bà Hà Thị Huế - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Sùng A S sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2023; Ngày 24 tháng 8 năm 2023 Sùng A S có đơn đề nghị Trạm y tế xã TĐ, huyện Trạm Tấu xác định tình

trạng nghiện ma túy đối với S. Ngày 25 tháng 9 năm 2023 Trạm y tế xã TĐ, huyện TT có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác nhận Sùng A S nghiện chất ma túy, loại ma túy: Morphine, Heroin. Ngày 25 tháng 9 năm 2023 Công an xã TĐ ra thông báo về tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu Sùng A S làm thủ tục đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021 của Chính phủ nhưng Sùng A S không thực hiện. Ngày 03 tháng 10 năm 2023 Công an xã TĐ đã tiến hành lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với S về hành vi theo quy định Nghị định 116/2021 ngày 21 tháng 12 năm 2021. Chủ tịch UBND xã TĐ ra Thông báo số 40/TB ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai cùng ngày 03 tháng 10 năm 2023, Sùng A S thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, lần sử dụng gần đây nhất là vào ngày 01 tháng 10 năm 2023, loại Heroine, bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu trình bày nội dung đề nghị, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Sùng A S đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, căn cứ hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, đưa Sùng A S đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY

Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Sùng A S hợp lệ, nhưng tại phiên họp S vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Sùng A S là người có nơi cư trú ổn định, sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2023, bản thân S nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có những tác động xấu đến bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì thiếu ý thức tôn trọng pháp luật, S đã sử dụng chất ma túy là vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật phòng chống ma túy. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về nhân thân: Sùng A S đang trong độ tuổi lao động nhưng không tu chí làm ăn mà sa đà vào tệ nạn xã hội, S mới sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2023 tuy nhiên tần suất sử dụng trung bình là 02 lần/1 ngày. Từ đó nhận thấy S không có ý thức tự rèn luyện bản thân mà cố ý sử dụng trái phép ma túy nên nhận xét, đánh giá là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình lập hồ sơ, Sùng A S đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính cần xem xét áp dụng đối với người bị đề nghị.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính tự nguyện khai báo và nhân thân như trên, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho S cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và ý kiến của Kiểm sát viên nhất trí đề nghị đưa Sùng A S, vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104, Điều 105, Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ Điều 3, Điều 8, khoản 2 Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa chỉ chấp hành Quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái: Tổ 13, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

3. Sùng A S có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Trạm Tấu, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy T. Yên Bái;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Trạm Tấu;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- UBND xã TĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà